

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016



CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ ĐÔNG (MCK: MTH)

Địa chỉ: Số 121 đường Tô Hiệu, phường Nguyễn Trãi, Hà Đông, T.P Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 33 55 20 70 - Fax: (04) 33 515 843

Email: moitruongdothihadong@yahoo.com.vn

Website: <http://www.moitruongdothi.com.vn/>

MỤC LỤC

DANH MỤC BẢNG BIỂU, SƠ ĐỒ	6
DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT.....	7
NỘI DUNG	8
I. Thông tin chung.....	8
1. Thông tin khái quát:	8
2. Quá trình hình thành và phát triển:	8
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh của Công ty	9
3.1 Ngành nghề kinh doanh của Công ty :	9
3.2 Địa bàn kinh doanh của Công ty: Khu vực quận Hà Đông và các khu vực lân cận.	
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	10
4.1 Mô hình quản trị Công ty:	10
4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:.....	10
4.3 Các công ty con, công ty liên kết:	12
5. Định hướng phát triển.....	13
5.1 Các mục tiêu chủ yếu của công ty:.....	13
5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:	13
5.3 Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng)	13
6. Các rủi ro	13
6.1 Rủi ro kinh tế:.....	13
6.2 Rủi ro về lạm phát:	13
6.3 Rủi ro về lãi suất:.....	14
6.4 Rủi ro luật pháp:	14
6.5 Rủi ro đặc thù:	14

6.7	Rủi ro tác động từ chi phí nhân công:	15
6.8	Rủi ro tràn kín khu chôn lấp và khu xử lý rác thải:.....	15
6.9	Rủi ro khác:	15
II.	Tình hình hoạt động trong năm	16
1.	Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	16
1.1	Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:	16
1.2	Tình hình thực hiện so với kế hoạch:	17
2.	Tổ chức và nhân sự:	17
2.1	Danh sách ban điều hành:.....	17
2.2	Lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của thành viên Ban Điều hành:.....	18
2.3	Những thay đổi ban điều hành: Không có.....	23
2.4	Số lượng cán bộ, nhân viên:	23
2.5	Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:	23
3.	Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	24
3.1	Các khoản đầu tư lớn:.....	24
3.2	Các công ty con, công ty liên kết:	24
4.	Tình hình tài chính	24
4.1	Tình hình tài chính:	24
4.2	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:	24
5.	Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	25
5.1	Cổ phần:.....	25
5.2	Cơ cấu cổ đông:.....	26
5.3	Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:	26
5.4	Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.	27

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ ĐÔNG

2016

5.5 Các chứng khoán khác: Không.	27
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	27
6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:	27
6.2. Tiêu thụ năng lượng:	27
6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)	27
6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:	27
6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:	27
6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.....	28
6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN	29
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)	29
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	29
2. Tình hình tài chính	30
2.1 Tình hình tài sản:	30
2.2 Tình hình nợ phải trả:	30
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	31
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	31
5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có	32
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty	32
IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần) 33	
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội	33
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty	33

2.1 Những việc đã làm được:	33
2.2 Những hạn chế cần khắc phục:.....	33
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	34
V. Quản trị công ty	34
1. Hội đồng quản trị	34
1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:.....	34
1.2 Lý lịch thành viên Hội đồng quản trị:	34
1.3 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:.....	37
1.4 Hoạt động của Hội đồng quản trị	37
1.5 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:.....	38
1.6 Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:.....	38
2. Ban Kiểm soát.....	38
2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:	38
2.2 Lý lịch của thành viên Ban Kiểm soát:	38
2.3 Hoạt động của Ban Kiểm soát:.....	41
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.....	41
3.1 Lương, thưởng, thù lao các khoản lợi ích:	41
3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:	41
3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:	42
3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:.....	42
VI. Báo cáo tài chính.....	42
1. Ý kiến kiểm toán.....	42

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.....42

DANH MỤC BẢNG BIỂU, SƠ ĐỒ

Bảng số 1: Ngành nghề kinh doanh của Công ty7

Bảng số 2: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 - 2016 16

Bảng số 3: Danh sách thành viên Ban Điều hành 17

Bảng số 4: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2016.....23

Bảng số 5: Tình hình tài chính của Công ty24

Bảng số 6: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu24

Bảng số 7: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/201626

Bảng số 8: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 31/12/201626

Bảng số 9: Mức lương trung bình đối với người lao động.....28

Bảng số 10: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 201629

Bảng số 11: Tình hình tài sản của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2016.....30

Bảng số 12: Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2015 - 201630

Bảng số 13: Thành viên Hội đồng quản trị34

Bảng số 14: Thành viên Ban Kiểm soát.....38

Bảng số 15: Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát41

Sơ đồ số 1: Cơ cấu quản lý Công ty.....08

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

QĐ:	Quyết định
UBND:	Ủy ban nhân dân
DTT:	Doanh thu thuần
TSCĐ:	Tài sản cố định
BCTC:	Báo cáo tài chính
HĐQT:	Hội đồng quản trị
ĐHĐCĐ:	Đại hội đồng cổ đông
HĐLĐ:	Hợp đồng lao động
CBCNV:	Cán bộ công nhân viên
CA:	Công an
TP:	Thành phố
CMND:	Chứng minh nhân dân
CTCP:	Công ty cổ phần

NỘI DUNG

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch : Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông
- Giấy chứng nhận đăng ký : 0500332500 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà
doanh nghiệp số Nội cấp lần đầu ngày 04/09/2007 và đăng ký thay đổi
lần thứ 6 ngày 13/07/2016
- Vốn điều lệ : 47.879.100.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 47.879.100.000 đồng
- Địa chỉ : Số 121 đường Tô Hiệu, phường Nguyễn Trãi, Quận Hà
Đông, Thành phố Hà Nội
- Số điện thoại : (84-4) 33 552070
- Số fax : (84-4) 33 515843
- Website : <http://www.moitruongdothi.com.vn/>
- Mã chứng khoán : MTH

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Trước năm 1986, công tác đảm bảo vệ sinh môi trường trên địa bàn thị xã Hà Đông được giao cho Đội vệ sinh quản lý.

Ngày 29/7/1986, UBND thị xã Hà Đông có Quyết định số 148/QĐ-UB thành lập công ty Công viên dịch vụ công cộng thị xã Hà Đông trên cơ sở sáp nhập Đội vệ sinh với một bộ phận của Phòng quản lý nhà đất và sau đó là Phòng giao thông thị xã. Công ty hoạt động với chức năng chủ yếu là: Thu gom xử lý rác thải, thu gom phân, rác. Đây chính là tiền thân của Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Hà Đông.

Đến tháng 6 năm 2007, UBND tỉnh Hà Đông có quyết định 976/QĐ-UBND phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty Môi trường đô thị Hà Đông thành công ty cổ phần và chính thức hoạt động theo quy định tại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 0303000840 do Sở kế hoạch và đầu tư Hà Đông cấp.

Năm 2009, Công ty tăng vốn điều lệ từ 13.977.500.000 đồng lên 14.777.500.000 đồng do Nhà nước cấp 800.000.000 đồng mua xe phun nước rửa đường.

Năm 2010, Công ty thực hiện đăng ký tập trung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Cho đến ngày 31/12/2015, vốn điều lệ của Công ty là 26.599.500.000 đồng.

Cuối năm 2015, Công ty tiến hành bán 2.127.960 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, tăng tổng vốn điều lệ lên 47.879.100.000 đồng, hoàn tất vào ngày 13/01/2016.

Ngày 24/02/2016, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đã chấp thuận cho Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông được đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu, với số lượng giao dịch cổ phiếu bổ sung là: 2.127.960 cổ phiếu.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ ĐÔNG

2016

Trải qua 30 năm xây dựng và phát triển, Công ty luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đảm bảo vệ sinh môi trường trên địa bàn, góp phần xây dựng quận Hà Đông ngày càng văn minh, sạch đẹp.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh của Công ty

3.1 Ngành nghề kinh doanh của Công ty :

Bảng số 1: Ngành nghề kinh doanh của Công ty

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Thu gom rác thải không độc hại Chi tiết: thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải không độc hại ; đô thị, công nghiệp	3811
2	Thu gom rác thải độc hại Chi tiết: thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải độc hại ; đô thị, công nghiệp	3812
3	Thoát nước và xử lý nước thải Chi tiết: Xử lý môi trường làng nghề	3700
4	Hoạt động dịch vụ tang lễ Chi tiết: Quản lý nghĩa trang liệt sĩ, nghĩa trang quân dịch, dịch vụ tang lễ.	9632
5	Xây dựng công trình công ích Chi tiết: Quản lý, duy tu, xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị;	4220
6	Vận tải hành khách đường bộ nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
7	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
8	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
9	Lắp đặt hệ thống điện	4321
10	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí	4322
11	Phá dỡ	4311
12	Chuẩn bị mặt bằng	4312
13	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan Chi tiết: Quản lý, vận hành hệ thống; thoát nước, công viên cây xanh, chiếu sáng công cộng, trang trí đô thị, tín hiệu giao thông;	8130
14	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ vui chơi, giải trí công viên;	9329
15	Hoạt động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình (Không bao gồm cho thuê lại lao động)	9700
16	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ ĐÔNG

2016

	Chi tiết: Xây dựng công trình vườn hoa, công viên cây xanh	
17	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
18	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
19	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129

(Nguồn: Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông)

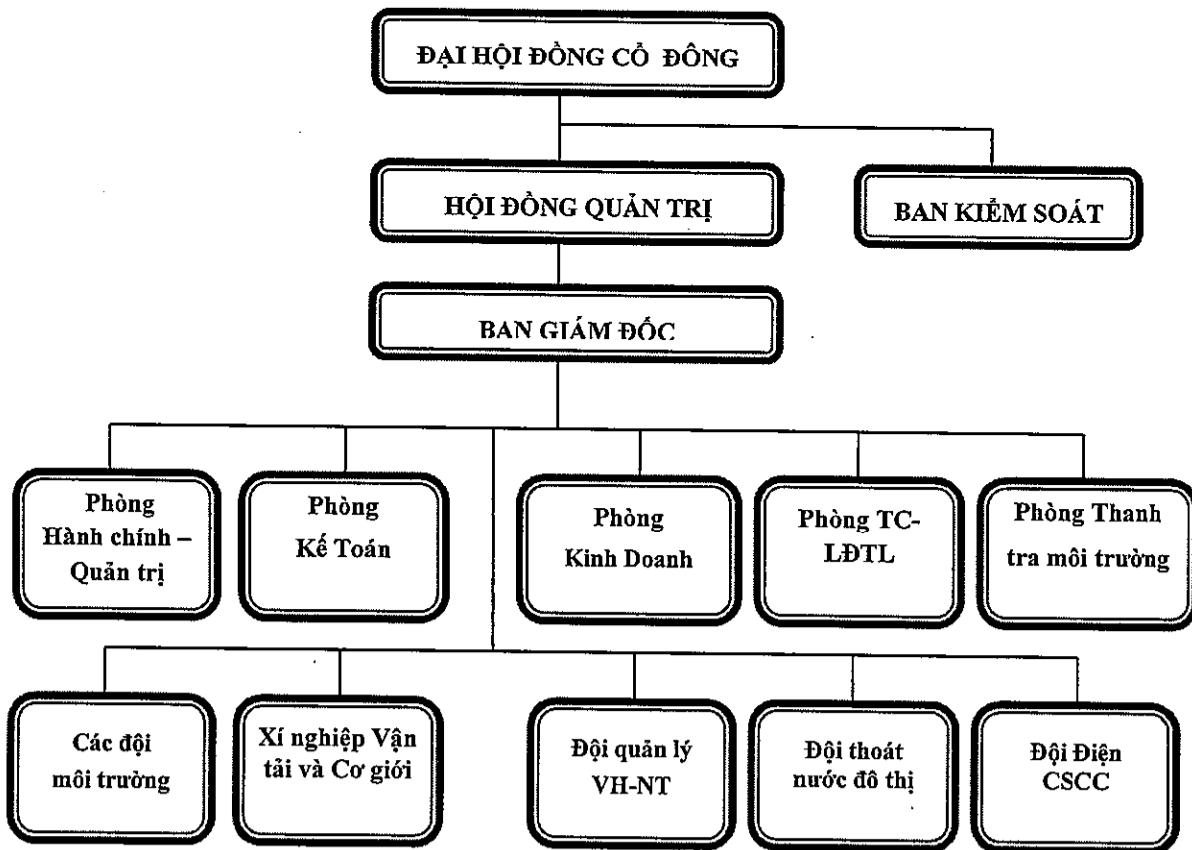
3.2 Địa bàn kinh doanh của Công ty: Khu vực quận Hà Đông và các khu vực lân cận.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1 Mô hình quản trị Công ty:

Hiện tại, Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông đang áp dụng theo mô hình tổ chức của Công ty cổ phần. Mô hình tổ chức này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Công ty, tuân thủ theo các quy định của Điều lệ, pháp luật. Bao gồm:

Sơ đồ số 1: Cơ cấu quản lý của Công ty



(Nguồn: Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông)

4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:

- Đại Hội đồng Cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Công ty và Pháp luật liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền: thông qua định hướng phát triển của Công ty, thông qua các nội dung hợp thường niên hàng năm; thông qua tổ chức lại và giải thể Công ty; Bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.

• **Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị cao nhất của Công ty, có đầy đủ quyền hạn để thay mặt Công ty quyết định các vấn đề liên quan đến mục tiêu và lợi ích của Công ty, ngoại trừ các vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra.

• **Ban Kiểm soát:**

Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra gồm ba (03) thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và Pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều lệ.

• **Ban Giám đốc:**

Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước Pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

• **Phòng Hành chính quản trị:**

Là phòng nghiệp vụ có chức năng tham mưu và chịu trách nhiệm trước Ban giám đốc về công tác hành chính - quản trị của công ty. Nhiệm vụ của phòng Hành chính quản trị gồm:

- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quy định về công tác quản lý hành chính, công tác văn thư, lưu trữ;
- Quản lý và sử dụng con dấu theo quy định của Công ty;
- Thực hiện công tác lễ tân của Công ty;
- Quản lý phòng họp;
- Thực hiện in ấn, sao chụp văn bản, tài liệu... phục vụ cho các hoạt động của Công ty.
- Quản lý và chuyển các văn bản đi, đến kịp thời.;
- Quản lý công tác bảo vệ, Bảo quản tài sản của văn phòng Công ty và tạp vụ.

▪ **Phòng Kế toán:**

Là phòng nghiệp vụ có chức năng tham mưu và chịu trách nhiệm trước Ban giám đốc về công tác tài chính kế toán. Nhiệm vụ của phòng kế toán gồm:

- Phòng kế toán có chức năng nhiệm vụ tổ chức thực hiện việc hạch toán kế toán đầy đủ mọi hoạt động sản xuất – kinh doanh trong toàn công ty theo đúng pháp luật về kế toán;

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ ĐÔNG

2016

- Tham mưu cho Giám đốc công ty huy động các nguồn tài chính phục vụ cho sản xuất – kinh doanh của công ty;
- Lập báo cáo với các cơ quan chuyên quản về kết quả hoạt động sản xuất – kinh doanh của toàn công ty để Giám đốc ký duyệt;
- Giao dịch với các ngân hàng tài chính, các cơ quan thuế vụ và các cơ quan hữu quan nhà nước để tham mưu cho Giám đốc công ty giải quyết các công việc có liên quan;
- Giữ gìn nguyên tắc bí mật về tài chính, tài liệu kế toán của công ty.

▪ **Phòng Kinh doanh:**

Là phòng nghiệp vụ có chức năng tham mưu và chịu trách nhiệm trước Ban giám đốc về công tác phát triển thị trường. Nhiệm vụ của phòng kinh doanh gồm:

- Nghiên cứu, tìm hiểu thị trường, chiến lược phát triển ngành có liên quan để định hướng hoạt động và kế hoạch phát triển sản xuất, kinh doanh trước mắt và lâu dài của Công ty;
- Tìm hiểu, quan hệ với các đối tác và tiếp cận thị trường để kiến tạo việc làm và thương thảo hợp đồng kinh tế giữa Công ty với các đối tác;
- Tham gia dự thầu, đặt hàng các dịch vụ công ích và nghiệm thu khối lượng với chủ đầu tư;
- Tổng hợp, cân đối, lập kế hoạch hàng tháng, quý, 6 tháng, năm và kế hoạch dài hạn về sản xuất, kinh doanh và các mặt hoạt động khác của Công ty, trình Giám đốc duyệt và bảo vệ kế hoạch trước cấp trên xét duyệt. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện theo kế hoạch được giao hoặc các công việc đột xuất khi Công ty yêu cầu.

▪ **Phòng Tổ chức – lao động tiền lương:**

Là phòng nghiệp vụ có chức năng tham mưu và chịu trách nhiệm trước Ban giám đốc về công tác tổ chức lao động tiền lương gồm:

- Nghiên cứu chế độ, chính sách, các quy định pháp luật về người lao động;
- Tham mưu các quyết định về bộ máy tổ chức, nhân sự và sử dụng lao động trong công ty;
- Tham mưu giúp Giám đốc công ty các nội dung về Hợp đồng lao động, quản lý lao động, xây dựng định mức lao động tiền lương;
- Tổ chức thực hiện chế độ thi đua, khen thưởng, kỷ luật, nâng lương, bảo hiểm xã hội;
- Xây dựng quy chế trả lương cho người lao động;
- Quản lý hồ sơ cán bộ công nhân viên, sổ Bảo hiểm xã hội.

• **Phòng thanh tra môi trường:**

Theo dõi, kiểm tra, giám sát các bộ phận sản xuất trực tiếp thực hiện tốt các quy định của công ty trong quá trình tổ chức sản xuất từ thời gian đến chất lượng; Thực hiện nhiệm vụ thu phí VSMT dân cư, các cơ quan doanh nghiệp trên địa bàn do Công ty quản lý.

Tuyên truyền vận động nhân dân, cơ quan đơn vị chấp hành tốt các quy định về bảo vệ môi trường trên địa bàn Quận Hà Đông.

- Các công ty liên kết: Không có.

5. Định hướng phát triển

5.1 Các mục tiêu chủ yếu của công ty:

- Ổn định sản xuất kinh doanh, xây dựng chiến lược phát triển công ty, bảo toàn và phát triển vốn;
- Khai thác và sử dụng có hiệu quả các phương tiện, trang thiết bị hiện có, đầu tư trang bị thêm cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh, đảm bảo đủ năng lực cạnh tranh theo yêu cầu của các chủ hàng.

5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Ổn định và mở rộng ngành nghề kinh doanh nhưng có chọn lọc giữ vững phát huy thế mạnh truyền thống của công ty là dịch vụ vệ sinh môi trường và xử lý rác thải, tìm kiếm và phát triển các dự án mới;
- Bảo đảm tốt lợi ích của Nhà nước, lợi ích của cổ đông và đảm bảo việc làm, thu nhập, thực hiện tốt các chế độ, chính sách cho người lao động.

5.3 Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng)

Nâng cao chất lượng phục vụ dịch vụ, giữ vững thương hiệu, đảm bảo mỹ quan đô thị, môi trường Sảng – Xanh – Sạch – Đẹp trên tất cả địa bàn mà công ty phục vụ.

6. Các rủi ro

6.1 Rủi ro kinh tế:

Kể từ khi tiến hành đổi mới, mở cửa để hội nhập với thế giới với việc Việt Nam chính thức trở thành thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) và tham gia một loạt các Hiệp định song phương, đa phương thì những biến động của nền kinh tế toàn cầu sẽ có ảnh hưởng không nhỏ đến nền kinh tế Việt Nam.

Trong năm 2016, đà tăng trưởng của nền kinh tế toàn cầu đã chậm hơn so với mức kỳ vọng do sự giảm sút của các nền kinh tế công nghiệp hóa lẫn các nước đang phát triển sống nhờ vào xuất khẩu nguyên nhiên vật liệu. Việt Nam cũng không nằm ngoài ảnh hưởng tiêu cực, đặc biệt là từ việc đồng USD tăng giá trong gần nửa cuối năm 2016. Bên cạnh đó, vào tháng 4 năm 2016, Việt Nam bị khủng hoảng môi sinh tại các tỉnh miền Trung và vùng Châu thổ Cửu Long bị hạn hán nghiêm trọng. Chính nạn ô nhiễm này cùng với thông tin TPP sẽ không được thông qua đã khiến giới đầu tư nước ngoài ngần ngại khi đầu tư vào thị trường Việt Nam và dẫn đến dòng vốn bị rút ròng.

Tốc độ đô thị hóa ngày một nhanh, trong khi đó cơ sở hạ tầng chưa đồng bộ, dẫn đến công tác phục vụ vệ sinh môi trường luôn luôn chạy theo, biến động liên tục trong những năm tới.

6.2 Rủi ro về lạm phát:

Lạm phát là một trong những yếu tố kinh tế vĩ mô quan trọng, có mối quan hệ mật thiết với sự ổn định và phát triển của nền kinh tế. Nền kinh tế phát triển thường đi đôi với lạm phát. Tuy nhiên, lạm phát cao lại là nguy cơ gây bất ổn đối với sự phát triển kinh tế, xã

hội, do đó tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và thị trường chứng khoán. Nhận thức rõ điều này, lạm phát luôn là chỉ số được Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông theo dõi chặt chẽ để đưa ra các điều chỉnh kịp thời đối với hoạt động của mình.

6.3 Rủi ro về lãi suất:

Lãi suất là biến số kinh tế nhạy cảm, sự thay đổi của lãi suất sẽ tác động làm thay đổi hành vi sản xuất và tiêu dùng của xã hội. Năm 2017, các ngân hàng đều đang đứng trước áp lực tăng nhẹ lãi suất bởi có khuynh hướng lạm phát sẽ tăng. Hiện nay, Công ty đang tìm cách giảm thiểu rủi ro lãi suất này thông qua các biện pháp như: kiểm soát chặt chẽ công nợ phải thu, tối ưu hoá việc sử dụng vốn, tăng vòng quay đồng tiền, ưu tiên thanh toán nợ trước hạn đối với các khoản vay có lãi suất cao, đảo nợ, cơ cấu lại các khoản vay từ lãi suất cao xuống lãi suất thấp.

6.4 Rủi ro luật pháp:

Pháp luật và những chính sách của Việt Nam thường xuyên có những thay đổi, bổ sung để phù hợp với thực tiễn và thông lệ quốc tế, do đó đòi hỏi Công ty phải có sự chuyển đổi cơ chế, chính sách nội bộ của mình kịp thời.

Là Doanh nghiệp hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần, hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông chịu sự điều chỉnh chủ yếu bởi Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán... Trong khi các luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, nên sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và khi xảy ra sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Hiện nay các chính sách hỗ trợ ngành môi trường tập trung chủ yếu ưu đãi các công ty xử lý chất thải như miễn giảm thuế TNDN (Nghị định 218/2013/NĐ-CP), hỗ trợ vốn đầu tư (04/2009/NĐ-CP) hay miễn giảm thuế đất (59/2014/NĐ-CP). Đối với các doanh nghiệp thu gom rác thải thì không được hưởng lợi từ những chính sách này.

6.5 Rủi ro đặc thù:

Một số tổ chức tư nhân, xã hội hoạt động trong lĩnh vực vệ sinh môi trường tiềm ẩn sự cạnh tranh thị phần với Công ty. Ngành môi trường đô thị là ngành mang tính đặc thù riêng và có sự khác biệt so với các ngành nghề khác. Các yếu tố như giá nguyên liệu, nhiên liệu, giá cây xanh, chi phí nhân công, các phương tiện,... đều tác động đến hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

6.6 Rủi ro về chi phí nguyên vật liệu:

Công ty có các hoạt động chính theo đơn đặt hàng là Cung cấp dịch vụ vệ sinh môi trường; chăm sóc, duy trì quản lý vườn hoa, cây xanh; các công trình đô thị như chiếu sáng công cộng, cấp thoát nước, và xử lý chôn lấp rác nên các năng lực phương tiện vận tải và chi phí về nguyên vật liệu như xăng dầu, điện, nước có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Sự biến động về năng lực của các đội xe khi vận chuyển hàng hóa, cây xanh đến nơi thi công và chở rác thải sẽ trực tiếp ảnh hưởng đến việc cung cấp các dịch vụ của Công ty.

Trong năm 2016, giá xăng dầu bán lẻ trong nước đã có 24 lần điều chỉnh, trong đó có 7 lần điều chỉnh giảm, 1 lần giữ nguyên, 16 lần điều chỉnh tăng. Tại thời điểm 20/12/2016 (lần điều chỉnh giá cuối cùng trong năm 2016) giá xăng bán lẻ ở mức 17.590 đồng/lít, cao hơn 1.190 đồng so với cùng thời điểm năm 2015 tương đương mức tăng nhẹ 6,77%. Việc điều chỉnh giá xăng tăng nhẹ như trên là do giá dầu quốc tế từ cuối năm 2016 bắt đầu xu hướng tăng giá. Dự kiến trong năm 2017, giá dầu thế giới có thể sẽ tiếp tục đà tăng và ảnh hưởng tiêu cực cho chi phí đầu vào của doanh nghiệp.

Năm 2016, giá điện đã không tăng mà giá than đã tăng khoảng 7% từ cuối năm 2016 đã khiến áp lực tăng giá điện trong năm 2017 là rất lớn; từ đó sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến lợi nhuận của Công ty.

Đối với dịch vụ quản lý cây xanh và điện chiếu sáng công cộng thì vật tư phân bón và nước cũng là nguồn nguyên vật liệu chủ yếu phục vụ cho hoạt động quản lý cây xanh công cộng. Đối với dịch vụ mai táng, hỏa táng thì gas là nguồn nguyên liệu chính của lò hỏa táng.

Nhìn chung, các loại nguyên vật liệu phục vụ cho hoạt động cung cấp các dịch vụ của Công ty là khá phổ biến nên Công ty cũng có những thuận lợi trong việc lựa chọn đơn vị cung cấp với mức giá hợp lý và nguồn cung ổn định. Điều đó một phần giúp cho Công ty chủ động hơn trong việc cung cấp dịch vụ, góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty.

6.7 Rủi ro tác động từ chi phí nhân công:

Như đặc thù của các doanh nghiệp trong lĩnh vực môi trường, Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông sử dụng một số lượng lớn nhân công trực tiếp cho việc cung ứng các loại dịch vụ của mình. Chi phí nhân công tính theo chất lượng của từng loại công việc cũng như khối lượng hoàn thành. Theo Nghị định 122/2015/NĐ-CP, từ 1/5/2016, lương tối thiểu được tăng lên hơn so với hiện nay từ 250.000 – 400.000 đồng/tháng. Điều này tương ứng với một mức tăng về chi phí nhân công, gây rủi ro lớn cho lợi nhuận của doanh nghiệp.

6.8 Rủi ro tràn kín khu chôn lấp và khu xử lý rác thải:

Bãi chôn lấp dự kiến đến năm 2017 là hết, đòi hỏi phải mở rộng diện tích hoặc đầu tư lò đốt rác, bãi rác để giảm thể tích hoặc tìm bãi chôn lấp khác. Khi tốc độ đô thị lớn thì tương ứng với khối lượng xả thải cần thu gom càng nhiều lên. Đặc biệt với Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông nằm ngay tại cửa ngõ của Thủ đô. Công ty cũng đang cố gắng tìm giải pháp để giải quyết vấn đề này trong tương lai, phù hợp với định hướng phát triển của thành phố.

6.9 Rủi ro khác:

Hoạt động kinh doanh của Công ty có thể chịu ảnh hưởng của những rủi ro khác như rủi ro do hỏa hoạn, thiên tai; rủi ro trong quá trình chào hàng, đàm phán và ký kết hợp đồng,... những rủi ro này cũng có thể tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ ĐÔNG

2016

Ngoài ra, Công ty có thể gặp phải các rủi ro trong quá trình thi công như: Tai nạn lao động hay các sự cố trong quá trình thi công. Để hạn chế tối đa thiệt hại, Công ty luôn tham gia đóng phí bảo hiểm cho cán bộ công nhân viên.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Bảng số 2: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 - 2016

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% so với năm 2015
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	224.376.374.286	208.203.925.240	-7,21
Doanh thu thuần	224.328.978.286	208.189.752.240	-7,2
Lợi nhuận gộp	30.999.635.724	34.455.177.287	11,15
Lợi nhuận thuần	20.020.445.449	22.007.675.896	9,93
Lợi nhuận khác	-	(2.167.319.913)	-
Lợi nhuận kế toán trước thuế	20.020.445.449	19.840.355.983	-0,9
Lợi nhuận sau thuế	15.615.947.451	15.478.696.483	-0,88

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, 2016 của Công ty)

Tình hình kinh doanh của Công ty có sự sụt giảm nhẹ trong năm 2016 chủ yếu là do sự sụt giảm doanh thu từ hoạt động công ích, cải tạo mặc dù đã có sự tăng doanh thu ở các hoạt động khác như: phí Vệ sinh môi trường, dịch vụ vận chuyển,...

- Cơ cấu doanh thu:

Chỉ tiêu	Năm 2015 (đồng)	Tỷ trọng (%)	Năm 2016 (đồng)	Tỷ trọng (%)	% so với năm 2015
Doanh thu thuần từ HĐSXKD	224.328.978.286	99,9	208.189.752.240	99,71	-7,2
Doanh thu hoạt động tài chính	219.156.036	0,1	379.549.992	0,18	73,2
Thu nhập khác	-	0	224.601.231	0,11	100
Tổng doanh thu	224.548.134.322	100	208.793.903.463	100	-7,02

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, 2016 của Công ty)

Trong năm 2016, dù có sự tăng mạnh từ doanh thu hoạt động tài chính (lãi tiền gửi, tiền cho vay) và thu nhập khác (thanh lý, nhượng bán tài sản cố định) nhưng do doanh thu hoạt động kinh doanh giảm 7,2% mà tổng doanh thu cả năm cũng giảm nhẹ từ 224,55 tỷ đồng năm 2015 xuống còn 208,1 tỷ đồng năm 2016. Tuy nhiên, so với kế hoạch đề ra cho năm 2016 là 160 tỷ đồng thì Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông đã đạt 130,5% kế hoạch.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ ĐÔNG

2016

- Cơ cấu chi phí:

Đơn vị: đồng

Chi tiêu	Năm 2015 (đồng)	%/DTT	Năm 2016 (đồng)	%/DTT
Giá vốn hàng bán	193.329.342.562	86,18	173.734.574.953	83,45
Chi phí tài chính	33.920.486	0,02	158.248.292	0,08
Chi phí bán hàng	675.937.554	0,3	1.131.275.855	0,54
Chi phí QLDN	10.488.488.271	4,68	11.537.527.236	5,54
Chi phí khác	-	-	2.391.921.144	1,15
Tổng chi phí	204.527.688.873	91,17	188.953.547.480	90,76
Doanh thu thuần	224.328.978.286	100	208.189.752.240	100

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, 2016 của Công ty)

1.2 Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chi tiêu	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	So sánh thực hiện 2016 với	
				Kế hoạch 2016	Thực hiện 2015
Tổng doanh thu (tỷ đồng)	224,37	160,00	208,20	130,13%	92,79%
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	20,02	17,05	19,84	116,36	99,10
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	15,61	13,30	15,48	116,39	99,17
Cổ tức (%)	8%	8%	8%	8%	100%

(Nguồn: Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông)

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1 Danh sách ban điều hành:

Bảng số 3: Danh sách thành viên Ban Điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Phạm Trung Thành	Giám đốc
2	Bà Vũ Thị Mai	Phó Giám đốc
3	Ông Bùi Đình Mạnh	Phó Giám đốc
4	Ông Nguyễn Việt Bình	Phó Giám đốc
5	Bà Lê Thị Bích Hồng	Kế toán trưởng

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ ĐÔNG

2016

2.2 Lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của thành viên Ban Điều hành:

Họ và tên	:	PHẠM TRUNG THÀNH
- Số CMND	:	11728751 cấp ngày 28/05/2003 tại Công an Hà Tây
- Giới tính	:	Nam
- Ngày tháng năm sinh	:	07/03/1974
- Quốc tịch	:	Việt Nam
- Dân tộc	:	Kinh
- Địa chỉ thường trú	:	5B Khu tập thể xe khách phường Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại	:	5B Khu tập thể xe khách phường Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội
- Trình độ văn hóa	:	12/12
- Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kế toán
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông
- Quá trình Công tác	:	
+ Từ 1997 đến 1999	:	Công nhân - Công ty môi trường đô thị Hà Đông
+ Từ 1999 đến 07/2010	:	Công tác tại phòng kế toán - Công ty cổ phần môi trường đô thị Hà Đông
+ Từ 08/2010 đến 07/2012	:	Trưởng phòng Kinh doanh Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông
+ Từ 08/2012 đến 07/2013	:	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông
+ Từ 07/2013 đến 31/12/2015	:	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông
+ Từ 01/01/2016 đến nay	:	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	:	39.295 cổ phần, chiếm 0,82% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu	:	139.775 cổ phần, chiếm 2,92% vốn điều lệ
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	:	Không

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ ĐÔNG

2016

- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

Họ và tên	VU THỊ MAI
- Số CMND	: 112148479 cấp ngày 26/12/2003 tại Công an Hà Tây
- Giới tính	: Nữ
- Ngày tháng năm sinh	: 05/10/1969
- Quốc tịch	: Việt Nam
- Dân tộc	: Kinh
- Địa chỉ thường trú	: Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại	: Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội
- Trình độ văn hóa	: 12/12
- Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế - Cử nhân Xây dựng Đảng và Quản lý nhà nước
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	: Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc công ty, Chủ tịch Công đoàn Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông.
- Quá trình Công tác	
+ Từ 1988 đến 1990	: Bộ đội Học viện chính trị quân sự
+ Từ 1990 đến 1996	: Công nhân Công ty môi trường đô thị Hà Đông
+ Từ 1997 đến 1999	: Thủ quỹ Công ty môi trường đô thị Hà Đông
+ Từ 2000 đến 03/2004	: Kế toán tổng hợp Công ty môi trường đô thị Hà Đông
+ Từ 04/2004 đến 09/2007	: Kế toán trưởng Công ty cổ phần môi trường đô thị Hà Đông
+ Từ 09/2007 đến 07/2012	: Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng Công ty cổ phần môi trường đô thị Hà Đông
+ Từ 08/2012 đến nay	: Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc công ty, Chủ tịch Công đoàn Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	: 37.402 cổ phần, chiếm 0,78% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu	: 195.668 cổ phiếu, chiếm 4.09% vốn điều lệ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ ĐÔNG

2016

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

Họ và tên	BUI ĐÌNH MẠNH
- Số CMND	: 111067280 cấp ngày 16/02/2008 tại Công an Hà Tây
- Giới tính	: Nam
- Ngày tháng năm sinh	: 04/04/1959
- Quốc tịch	: Việt Nam
- Dân tộc	: Kinh
- Địa chỉ thường trú	: Đại Yên – Chương Mỹ – Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại	: Đại Yên – Chương Mỹ – Hà Nội
- Trình độ văn hóa	: 10/10
- Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư cơ khí
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	: Phó giám đốc kiêm Bí thư chi bộ văn phòng kiêm Thành viên HĐQT Công ty cổ phần môi trường đô thị Hà Đông
- Quá trình Công tác	
+ Từ 1976 đến 1985	: Công tác tại trạm máy kéo Thanh Oai – Hà Nội
+ Từ 1985 đến 1990	: Công tác tại Xi nghiệp Vận tải và máy kéo Hà Đông - Hà Nội
+ Từ 1990 đến 2000	: Cán bộ phòng Kế hoạch - Công ty môi trường đô thị Hà Đông
+ Từ 2000 đến 2007	: Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp - Công ty môi trường đô thị Hà Đông
+ Từ 2007 đến nay	: Phó giám đốc kiêm Bí thư chi bộ văn phòng kiêm Thành viên HĐQT Công ty cổ phần môi trường đô thị Hà Đông
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	: 41.500 cổ phần, chiếm 0,87% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu	: 195.688 cổ phần, chiếm 4,09% vốn điều lệ
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi	: Không

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ ĐÔNG

2016

ích Công ty

- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

Họ và tên

NGUYỄN VIỆT BÌNH

- Số CMND : 111751380 cấp ngày 14/07/2009 Tại Công an Hà Nội
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 05/02/1965
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 108H, Khối 1, P. Nguyễn Trãi, Q. Hà Đông, Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại : Số 108H, Khối 1, P. Nguyễn Trãi, Q. Hà Đông, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Quản trị kinh doanh
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên HĐQT- Phó Bí thư Đảng ủy- Phó Giám đốc công ty
- Quá trình Công tác
 - + Từ 02/1984 đến 06/1984 : Chiến sỹ D17F31 Quân đoàn 26, Quân khu 1
 - + Từ 08/1984 đến 07/1987 : Học viên Trường sỹ quan Chỉ huy kỹ thuật ô tô
 - + Từ 08/1987 đến 10/1989 : Trung úy, Trung đội trưởng vận tải D52E11 Cục Vận tải, Tổng cục hậu cần
 - + Từ 10/1989 đến 10/1991 : Thượng úy - Trung đội trưởng D102E32 Tổng cục hậu cần
 - + Từ 1992 đến 08/1999 : Cán bộ kỹ thuật Công ty TNHH cơ khí ô tô Việt Hà
 - + Từ 09/1999 đến 05/2006 : Lái xe- Đội phó Đội Vận chuyển Công ty môi trường đô thị Hà Đông
 - + Từ 06/2006 đến 05/2009 : Đội trưởng Đội Vận chuyển Công ty cổ phần môi trường đô thị Hà Đông
 - + Từ 06/2009 đến 10/2010 : Trưởng Phòng Kinh doanh Công ty cổ phần môi trường đô thị Hà Đông
 - + Từ 11/2010 đến 07/2013 : Trưởng phòng Thanh tra môi trường Công ty cổ phần môi trường đô thị Hà Đông
 - + Từ 07/2013 đến 08/2014 : Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Thanh tra môi trường Công ty cổ phần môi trường đô

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ ĐÔNG

2016

- môi trường đô thị Hà Đông*
- + Từ 06/2009 đến 10/2010 : Trưởng Phòng Kinh doanh Công ty cổ phần môi trường đô thị Hà Đông
 - + Từ 11/2010 đến 07/2013 : Trưởng phòng Thanh tra môi trường Công ty cổ phần môi trường đô thị Hà Đông
 - + Từ 07/2013 đến 08/2014 : Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Thanh tra môi trường Công ty cổ phần môi trường đô thị Hà Đông
 - + Từ 08/2014 đến nay : Thành viên HĐQT- Phó Bí thư Đảng ủy- Phó Giám đốc công ty
 - Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
 - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 15.125 cổ phần, chiếm 0,32% vốn điều lệ.
 - Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 0 cổ phần
 - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
 - Các khoản nợ đối với Công ty : Không
 - Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

Họ và tên

LÊ THỊ BÍCH HỒNG

- Số CMND : 111067280 cấp ngày 16/02/2008 tại Công an Hà Tây
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 12/09/1978
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 3, Ngõ 10, phố Tản Đà, P.Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại : Số 3, Ngõ 10, phố Tản Đà, P.Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Kế toán trưởng Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông
- Quá trình Công tác
 - + Tháng 7/2002 đến tháng : Nhân viên kế toán Công ty cơ khí xây lắp điện và

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ ĐÔNG

2016

- 1/2003
+ Tháng 2/2004 đến tháng 8/2007 : phát triển hạ tầng;
Nhân viên kế toán Công ty môi trường đô thị Hà Đông;
- + Tháng 9/2007 đến tháng 9/2009 : Nhân viên phòng Tổ chức lao động tiền lương Công ty cổ phần môi trường đô thị Hà Đông
- + Tháng 10/2009 đến tháng 2/2013 : Nhân viên phòng Tổ chức- hành chính Công ty cổ phần môi trường đô thị Hà Đông;
- + Tháng 3/2013 đến tháng 7/2013 : Phó phòng Tổ chức- lao động tiền lương Công ty cổ phần môi trường đô thị Hà Đông;
- + Tháng 07/ 2013 đến 06/2016 : Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông
- + Từ 06/2016 đến 31/12/2015 : Trưởng Ban Kiểm soát; Trưởng Phòng Tổ chức – Lao động tiền lương Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông
- + Từ 01/01/2016 đến nay : Kế toán trưởng Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 1.231 cổ phần, chiếm 0,03% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

2.3 Những thay đổi ban điều hành: Không có.

2.4 Số lượng cán bộ, nhân viên:

Bảng số 4: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2016

Chỉ tiêu	Số lượng (người)	Tỉ trọng (%)
1. Phân theo trình độ lao động	865	100%
- Trình độ Đại học và trên đại học	108	
- Trình độ cao đẳng	44	
- Trình độ trung cấp, công nhân kỹ thuật	113	

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ ĐÔNG

2016

- Lao động phổ thông	600	
2. Phân theo loại hợp đồng lao động	865	100%
Không thuộc diện ký hợp đồng lao động	0	
Lao động làm việc theo HĐLĐ	865	
- HĐLĐ không thời hạn	851	
- HĐLĐ xác định thời hạn từ đủ 12 tháng đến 36 tháng	0	
- HĐLĐ theo mùa vụ hoặc một công việc nhất định dưới 12 tháng	14	
3. Phân theo giới tính	865	100%
- Nam	399	
- Nữ	466	

(Nguồn: Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông)

2.5 Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

• **Chính sách đào tạo:**

- Xây dựng chính sách để thu hút nhân lực có chất lượng cao như: Rà soát lại bộ máy nhân sự; kiện toàn bộ máy quản lý phù hợp với mô hình mới theo hướng tinh gọn, bố trí công việc phù hợp với khả năng của từng người;

- Xây dựng nguồn nhân lực có khả năng đáp ứng được quá trình phát triển kinh doanh là mục tiêu quan trọng của Công ty cổ phần môi trường đô thị Hà Đông. Công ty chú trọng phát triển nguồn nhân lực nội bộ và đội ngũ kế thừa, với tinh thần làm việc tận tâm với công việc, có ý thức tự đào tạo, có khả năng kết hợp với các đồng nghiệp để tạo ra giá trị cho Công ty. Công ty tiếp tục tuyển dụng thu hút thêm nhân lực từ bên ngoài có trình độ chuyên môn, kỹ thuật, kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu đề ra.

▪ **Chính sách lương thưởng, trợ cấp:**

Chế độ tiền lương, thưởng và phúc lợi của Công ty gắn liền với kết quả kinh doanh, chuyên môn và chất lượng dịch vụ của mỗi nhân viên, song vẫn luôn đảm bảo thu nhập của CBNV có tính cạnh tranh đối với các đơn vị cùng ngành nghề. Công ty cam kết thực hiện đầy đủ các chính sách chế độ theo Luật lao động như Bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp, trang bị đồng phục và bảo hộ lao động, bảo hiểm tai nạn con người,... thực hiện chế độ khen thưởng nhân dịp các ngày lễ, Tết tùy theo kết quả kinh doanh.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1 Các khoản đầu tư lớn:

Không có.

3.2 Các công ty con, công ty liên kết:

Không có.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ ĐÔNG

2016

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính:

Bảng số 5: Tình hình tài chính của Công ty

Chỉ tiêu	Năm 2015 (VNĐ)	Năm 2016 (VNĐ)	% so với năm 2015
Tổng giá trị tài sản	131.117.392.717	126.372.450.042	-3,75
Doanh thu thuần	224.328.978.286	208.189.752.240	-7,75
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	20.020.445.449	22.007.675.896	9,93
Lợi nhuận khác	-	(2.167.319.913)	-
Lợi nhuận trước thuế	20.020.445.449	19.840.355.983	-0,9
Lợi nhuận sau thuế	15.615.947.451	15.478.696.483	-0,88
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	8%	Dự kiến 8 %	

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, năm 2016 của Công ty)

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Bảng số 6: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015	Năm 2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (= TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,24	3,31
Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho) Nợ ngắn hạn	Lần	1,16	3,14
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	47,4	16,3
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	90	19,46
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho BQ	Lần	63,86	39,724
<u>Doanh thu thuần/Tổng tài sản</u> <u>Doanh thu thuần</u> Tổng tài sản BQ	Lần	1,77	1,62
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	6,96	7,43

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ ĐÔNG

2016

Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	24,64	14,63
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	11,91	12,25
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	8,92	10,57

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, năm 2016 của CTCP Môi trường đô thị Hà Đông)

Nhìn chung, các chỉ tiêu tài chính của Công ty trong năm 2016 đều tốt hơn so với năm 2015. Hệ số về khả năng thanh toán nhanh và khả năng thanh toán ngắn hạn của Công ty năm 2016 đều tăng cao so với năm 2015 cho thấy tình hình sức khỏe tài chính của Công ty đang dần được cải thiện đáng kể, rủi ro thanh khoản giảm mạnh. Cùng với đó là Hệ số nợ cũng giảm mạnh thể hiện Công ty đã bớt sử dụng đòn bẩy tài chính.

Vòng quay hàng tồn kho tiếp tục trên đà giảm mạnh, tuy nhiên không đáng lo ngại vì đặc thù của công ty là cung cấp dịch vụ môi trường nên hàng tồn kho là không đáng kể. Năm 2016, các tỷ suất sinh lời đều có sự cải thiện rõ rệt.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần: Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành: 4.787.910 cổ phần phổ thông. Trong đó

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 4.787.910 cổ phần.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng có điều kiện: 0 cổ phần.

5.2 Cơ cấu cổ đông:

Bảng số 7: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 30/12/2016.

TT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị cổ phần (đồng)	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ được góp
1	Cổ đông trong nước				
1.1	Tổ chức	3	1.224.229	12.242.290.000	25,57%
1.2	Cá nhân	431	3.034.907	30.349.070.000	63,38%
2	Cổ đông nước ngoài				
2.1	Tổ chức	02	505.804	5.058.040.000	10,57%
2.2	Cá nhân	04	22.900	229.000.000	0,48%
3	Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-
	Tổng cộng	...	4.787.910	47.879.100.000	100%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông)

Bảng số 8: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 30/12/2016

TT	Tên cổ đông	Số CMT/Đó chính/Giấy	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ

		CNĐKDN			thực góp
1	UBND Thành phố Hà Nội		185, Phố Giảng Võ, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Hà Nội	1.220.992	25,5
2	Nguyễn Thế Thành	010442637	P112-C4-Thanh Xuân Bắc, Thanh Xuân, Hà Nội	776.999	16,23
3	Nguyễn Hoài Nam	111658425	Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội	502.739	10,5
4	Trần Văn Hùng			313.964	6,56
5	America LLC			504.724	10,54
	Tổng			3.319.418	69,33

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông)

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Đầu năm 2016, Công ty hoàn tất việc thực hiện Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 100:80 theo phương án chào bán đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2015 của Công ty ngày 25/05/2015, Nghị quyết HĐQT về việc xử lý số cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu không phân phối hết. Theo đó:

- Số lượng cổ phiếu trước khi chào bán: 2.659.950.000 cổ phiếu
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu trước khi chào bán: 21.279.600.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán dự kiến: 2.127.960 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đã phân phối: 2.127.960 cổ phiếu, chiếm 100% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu sau khi chào bán: 47.879.100.000 đồng

Công ty đã thực hiện hoàn tất các thủ tục đăng ký chào bán, lưu ký, niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và Công bố thông tin đầy đủ theo quy định của pháp luật.

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.

5.5 Các chứng khoán khác: Không.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a. Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để cung cấp các dịch vụ chính của Công ty trong năm:

b. Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

b. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

c. Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: không

6.3. **Tiêu thụ nước:** (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a. **Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:** do Công ty TNHH MTV nước sạch Hà Đông cung cấp cho Công ty phục vụ SXKD.

b. **Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng:** Không tái chế sử dụng

6.4. **Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:**

a. **Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:** Không bị xử phạt

b. **Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:**

Không.

6.5. **Chính sách liên quan đến người lao động:**

a. **Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:**

Bảng số 9: Mức lương trung bình đối với người lao động

Nội dung	Năm 2015	Năm 2016	Tăng/giảm (%)
Số lượng lao động bình quân (người)	898	942	0,049
Mức lương bình quân (đồng/người/tháng)	5.000.000	5.500.000	10

(Nguồn: Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông)

b. **Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:**

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động.

Về an toàn lao động: Phương tiện và công cụ lao động luôn được trang bị đầy đủ và đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn an toàn cho người lao động. Đối với những công việc có yếu tố nguy hiểm, độc hại, người lao động đều được trang bị các thiết bị bảo hộ lao động chuyên dụng, phù hợp, đảm bảo an toàn.

c. Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm được quy định theo nhân viên và theo phân loại nhân viên.
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty đã hoàn thành tốt trách nhiệm với cộng đồng địa phương như việc cùng tham gia vào các hoạt động tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của người dân. Đặc biệt, khu công viên cây xanh công cộng (khu vui chơi trẻ em, thể thao công cộng) – thuộc dự án được coi là “Lá phổi xanh” của quận Hà Đông – được giao cho Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Hà Đông thực hiện đầu tư phục vụ nhân dân. Lãnh đạo công ty cho biết: Do dự án mới triển khai nên hiện nay, công ty mới thực hiện san lấp mặt bằng và trồng hơn 2.000 cây và thời gian tới sẽ phủ khoảng 2 vạn cây bóng mát và thảm cỏ trên diện tích 40.093,46m² được giao, để nơi đây thực sự mang lại không gian trong lành, hứa hẹn mang lại nơi vui chơi, giải trí ý nghĩa cho người dân Thủ đô.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng số 10: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016

Chỉ tiêu	Năm 2016 (Đồng)	Năm 2015 (Đồng)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	208.203.925.240	224.376.374.286
Các khoản giảm trừ	14.173.000	47.396.000
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	208.189.752.240	224.328.978.286
Giá vốn hàng bán	173.734.574.953	193.329.342.562
Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	34.455.177.287	30.999.635.724

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ ĐÔNG

2016

Doanh thu hoạt động tài chính	379.549.992	219.156.036
Chi phí tài chính	158.248.292	33.920.486
Chi phí bán hàng	1.131.275.855	675.937.554
Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.537.527.236	10.488.488.271
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	22.007.675.896	20.020.445.449
Thu nhập khác	224.601.231	-
Chi phí khác	2.391.921.144	-
Lợi nhuận khác	(2.167.319.913)	-
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	19.840.355.983	20.020.445.449
Chi phí thuế TNDN hiện hành	4.361.659.500	4.404.497.998
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	15.478.696.483	15.615.947.451

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, năm 2016 của Công ty)

Công ty đã mở rộng đầu tư, cải tiến và tối ưu hoá công nghệ, năng lực cung cấp các dịch vụ hiện có, đa dạng hoá sản phẩm tạo lợi thế cạnh tranh. Phát huy nguồn nội lực, chọn lọc và mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để đạt hiệu quả sản xuất kinh doanh cao nhất. Năm 2016 là một năm đầy khó khăn với các doanh nghiệp Việt Nam nói chung và doanh nghiệp ngành Môi trường nói riêng. Tuy nhiên, Ban lãnh đạo Công ty luôn theo dõi sát sao diễn biến của thị trường nhằm đưa ra các kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Các bước đi được thực hiện một cách cẩn trọng và được điều chỉnh dựa trên tình hình kinh tế vĩ mô.

2. Tình hình tài chính

2.1 Tình hình tài sản:

Bảng số 11: Tình hình tài sản của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2016

TÀI SẢN	Năm 2016 (Đồng)	Năm 2015 (Đồng)	Thay đổi 2016 so với 2015 (%)
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	68.106.820.439	77.306.312.183	-11,9
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	20.979.461.436	27.070.336.030	-22,5
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	43.462.782.247	44.948.859.675	-3,31
IV. Hàng tồn kho	3.459.877.504	5.287.116.478	-34,56
V. Tài sản ngắn hạn khác	204.699.252	-	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	58.265.629.603	53.811.080.534	8,28
I. Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-
II. Tài sản cố định	55.554.555.783	49.721.222.044	11,73

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ ĐÔNG

2016

1. TSCĐ hữu hình	55.554.555.783	49.721.222.044	11,73
2. TSCĐ vô hình	-	-	-
3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	-	2.745.454.545	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	-	-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	2.711.073.820	1.344.403.945	101,66
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	126.372.450.042	131.117.392.717	-3,62

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, 2016 của Công ty)

2.2 Tình hình nợ phải trả:

Bảng số 12: Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2015 - 2016

Chỉ tiêu	Năm 2016 (Đồng)	Năm 2015 (Đồng)	Thay đổi 2016 so với 2015 (%)
A. NỢ PHẢI TRẢ	20.589.284.895	62.136.108.067	-66,86
I. Nợ ngắn hạn	20.589.284.895	62.136.108.067	-66,86
1. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	-	2.391.792.750	-
2. Phải trả cho người bán	5.326.532.972	17.159.441.464	-68,96
3. Dự phòng phải trả ngắn hạn	5.500.000.000	5.500.000.000	0
4. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	5.274.449.064	7.573.708.102	-30,36
5. Phải trả người lao động	196.347.921	6.602.642.398	-97,03
6. Chi phí phải trả	-	3.905.630.909	-
7. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	250.744.344	13.804.402.577	-98,18
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	4.041.210.594	5.198.489.867	-22,26
II. Nợ dài hạn	-	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, năm 2016 của Công ty)

Có thể thấy rằng, 100% nợ phải trả của Công ty đến từ nợ ngắn hạn và năm 2016, tổng nợ phải trả của Công ty đã giảm giảm mạnh 67% so với năm 2015 từ 62 tỷ đồng xuống còn 20, 6 tỷ đồng. Đây là một tiến bộ rất đáng kể đối với hoạt động kinh doanh của Công ty, giúp cho Công ty chủ động hơn trong việc sử dụng vốn vào những mục đích quan trọng khác.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Những tiến bộ về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: Bộ máy điều hành và lãnh đạo gọn nhẹ, trực tiếp. Dưới Ban Giám đốc có các phòng ban với chức năng và nhiệm vụ công

việc cụ thể với sự giám sát và điều hành sát sao của các trưởng bộ phận. Chính sách của công ty đảm bảo theo đúng luật định hiện hành của nhà nước Việt Nam, chính sách nhân sự nhằm thúc đẩy hoạt động của Công ty. Chính sách trả lương cho nhân viên theo năng lực làm việc và chế độ đãi ngộ tốt đã giúp công ty tuyển dụng được những nhân sự có năng lực thực sự, có tâm huyết làm việc cho công ty.

Các biện pháp kiểm soát: công ty có Ban kiểm soát gồm các thành viên độc lập, giám sát hoạt động tài chính cũng như quản lý của công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Hoàn thiện các văn bản, nội quy, quy chế, quy trình, quy chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật và tăng cường quản lý các định mức để tiết giảm chi phí;
- Tiếp tục xây dựng hoàn thiện quy chế trả lương, trả thưởng dựa trên năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc nhằm động viên khuyến khích người lao động phát huy tính chủ động, sáng tạo trong công việc;
- Lựa chọn đội ngũ nhân sự giỏi phù hợp với ngành nghề, quy mô sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Xây dựng chính sách để thu hút nhân lực có chất lượng cao như: rà soát lại bộ máy nhân sự, kiện toàn bộ máy quản lý phù hợp với mô hình mới theo hướng tinh gọn, bố trí công việc phù hợp với khả năng của từng người;
- Nâng cao năng lực quản lý, điều hành, nhất quán của Hội đồng quản trị Công ty;
- Đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, đội ngũ lao động có trình độ tay nghề, chuyên môn cao;
- Tổ chức tuyển một số cán bộ có năng lực phù hợp với nhiệm vụ kinh doanh mới;
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp trong Công ty: Có chính sách đãi ngộ xứng đáng để xây dựng Công ty với đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp, năng động, ứng xử có văn hóa, phục vụ khách hàng tốt nhất để doanh nghiệp phát triển, bền vững;
- Huy động vốn đầu tư và nâng cấp một số trang thiết bị, phương tiện nhằm nâng cao năng lực kinh doanh;
- Tăng cường liên doanh, liên kết với các đối tác tiềm năng trong và ngoài nước để mở rộng ngành nghề sản xuất kinh doanh.
- Xây dựng và giao các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2017 tới từng đơn vị, bộ phận, các lĩnh vực theo hướng quản lý chặt chẽ theo định mức chi phí, đảm bảo hiệu quả của toàn Công ty được ổn định và bền vững. Tiếp tục củng cố hoạt động kinh doanh chính, chú trọng công tác cơ cấu sắp xếp các đơn vị chưa hiệu quả, phát triển tăng quy mô và địa bàn hoạt động;
- Nâng cao sự gắn kết và phân công chức năng, nhiệm vụ của từng thành viên HĐQT với chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận Văn phòng Công ty. Tăng cường công tác PR nội bộ, tạo sự gắn kết chặt chẽ giữa các bộ phận tại Văn phòng Công ty với nhau

và với các đơn vị trong hệ thống, để thực hiện tốt nhất những mục tiêu mà Công ty đã đặt ra.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện thực hiện đấu thầu dịch vụ công ích trên địa bàn.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...):

Hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông đang ngày càng cải thiện các hoạt động cung cấp dịch vụ, đảm bảo các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải,...) hợp lý, phù hợp với tiêu chuẩn cho phép trong các lĩnh vực như: vận chuyển, xây dựng công trình, phá dỡ, lắp đặt hệ thống lò sưởi, điện,..., góp một phần không nhỏ vào sự xanh – sạch – đẹp trên địa bàn.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Người lao động tại Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông được đảm bảo mức thu nhập phù hợp với mặt bằng chung của xã hội, được trang bị thiết bị làm việc đầy đủ, hiện đại, được đóng các loại bảo hiểm đầy đủ. Hàng năm, Công ty vẫn trích quỹ khen thưởng phúc lợi, kịp thời khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công việc.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Trong năm qua, Công ty đã hoàn thành tốt trách nhiệm với cộng đồng địa phương như việc cùng tham gia vào các hoạt động tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của người dân, tham gia ủng hộ biển đảo quê hương,... Đặc biệt, khu công viên cây xanh công cộng (khu vui chơi trẻ em, thể thao công cộng) – thuộc dự án được coi là “Lá phổi xanh” của quận Hà Đông – được giao cho Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Hà Đông thực hiện đầu tư phục vụ nhân dân.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Trong năm 2016, mặc dù gặp nhiều khó khăn thách thức, song toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ kinh tế, chính trị được Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội giao cho. Các chỉ tiêu kinh tế, tài chính đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, thu nhập người lao động ổn định, đảm bảo hài hòa lợi ích người lao động, nhà nước và các cổ đông. Quận Hà Đông có một diện mạo mới: đường phố ngày càng khang trang, xanh – sạch – đẹp; điện chiếu sáng công cộng đã chiếu sáng phần lớn các tuyến phố, ngõ xóm; cây hoa, thảm màu được trồng trang trí theo mùa; các công trình phúc lợi công cộng khang

trang sạch đẹp, văn minh, góp phần xây dựng quận Hà Đông xứng tầm là một trong những vùng kinh tế trọng điểm của thành phố Hà Nội.

Hội đồng quản trị, Ban giám đốc đã luôn chủ động trong việc ký kết hợp đồng đặt hàng, xây dựng hồ sơ đấu thầu cung cấp các dịch vụ công ích đô thị với Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội. Do đó công tác điều hành sản xuất kinh doanh luôn chủ động, tạo điều kiện mở rộng địa bàn sản xuất, tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

2.1 Những việc đã làm được:

- Đã tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHCĐ, Nghị quyết của HĐQT.
- Luôn thể hiện trách nhiệm cao, thường xuyên bám sát công việc, chỉ đạo sát sao, kịp thời cụ thể, quyết liệt; giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Đã chủ động triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT theo đúng chủ trương, định hướng phát triển được thông qua.
- Chủ động đưa ra các giải pháp phù hợp với từng giai đoạn, điều kiện cụ thể. Phát huy mọi tiềm lực sức mạnh của CBCNV để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của công ty.

2.2 Những hạn chế cần khắc phục:

- Cần làm tốt hơn công tác đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý.
- Việc hướng dẫn quán triệt thực hiện triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT, quy chế nội bộ chưa sâu, rộng nên một số cá nhân trong đội ngũ cán bộ quản lý chưa nghiêm túc thực hiện.

Với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 đạt được như trên, HĐQT đánh giá Ban điều hành dưới sự chỉ đạo của Giám đốc đã hoàn thành nhiệm vụ năm 2016 được HĐQT giao.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Với những thuận lợi và khó khăn của ngành Môi trường đô thị trong năm 2017, Hội đồng quản trị sẽ quyết tâm chỉ đạo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 như sau:

- Chỉ đạo sát sao hơn nữa đối với hoạt động cung ứng dịch vụ của công ty;
- Đầu tư nâng cấp một số công nghệ xử lý môi trường như: hệ thống xử lý nước rỉ rác, hệ thống xử lý chất thải công nghiệp nguy hại tương ứng với nhu cầu của thị trường;
- Nâng cao và ổn định chất lượng dịch vụ đáp ứng yêu cầu của thị trường;
- Cân đối giữa nguồn thu và chi để đáp ứng đủ nhu cầu vốn phục vụ kinh doanh;
- Cân đối và chủ động trả nợ theo tiến độ đã cam kết với các tổ chức tín dụng cho vay vốn đầu tư xây dựng.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Bảng số 13: Thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Đinh Văn Tiên	Chủ tịch HĐQT – Điều hành
2	Ông Phạm Trung Thành	Thành viên HĐQT – Điều hành
3	Ông Bùi Đình Mạnh	Thành viên HĐQT – Điều hành
4	Bà Vũ Thị Mai	Thành viên HĐQT – Điều hành
5	Bà Lê Thị Minh Hương	Thành viên HĐQT – Không điều hành
6	Ông Nguyễn Việt Bình	Thành viên HĐQT – Điều hành
7	Bà Nguyễn Thị Bích Nga	Thành viên HĐQT – Không điều hành

1.2 Lý lịch thành viên Hội đồng quản trị:

Họ và tên	ĐINH VĂN TIÊN
- Số CMND	: 11103484 cấp ngày 26/12/2004 Tại Công an Hà Tây
- Giới tính	: Nam
- Ngày tháng năm sinh	: 24/03/1957
- Quốc tịch	: Việt Nam
- Dân tộc	: Kinh
- Địa chỉ thường trú	: Khối Đoàn Kết, P.Vạn Phúc, Hà Đông, Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại	: Khối Đoàn Kết, P.Vạn Phúc, Hà Đông, Hà Nội
- Trình độ văn hóa	: 10/10
- Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế
- Quá trình Công tác	:
+ Từ 1983 đến 1988	: Cán bộ phòng Kế hoạch – UBND Thị xã Hà Đông (nay là UBND Quận Hà Đông)
+ Từ 1988 đến 1993	: Cán bộ phòng Kế hoạch – Công ty Môi trường đô thị Hà Đông
+ Từ 1993 đến 2000	: Trưởng phòng Kế hoạch – Công ty Môi trường đô thị Hà Đông
+ Từ 2000 đến tháng 2007	: Phó giám đốc – Công ty Môi trường đô thị Hà Đông
+ Từ 2007 đến 05/2009	: Giám đốc kiêm Phó Bí thư Đảng ủy Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ ĐÔNG**

2016

- + Từ 06/2009 đến 31/12/2015 : Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc, Bí thư Đảng ủy Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông
- + Từ 01/01/2016 đến nay : Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông
 - Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông
 - Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
 - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 34.677 cổ phần, chiếm 0,72% vốn điều lệ.
 - Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 410.931 cổ phần, chiếm 8,58% vốn điều lệ.
 - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
 - Các khoản nợ đối với Công ty : Không

Họ và tên

PHẠM TRUNG THÀNH

Đã nêu ở mục Lý lịch Ban điều hành.

Họ và tên

BUI DINH MẠNH

Đã nêu ở mục Lý lịch Ban điều hành.

Họ và tên

VU THỊ MẠI

Đã nêu ở mục Lý lịch Ban điều hành.

Họ và tên

LÊ THỊ MINH HƯƠNG

- Số CMND : 111166439
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 08/1963
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Tân Đà, Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại : Tân Đà, Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình Công tác :
 - + Từ Tháng 5/1982 đến tháng 12/1986: Công nhân dệt tại thành phố ÔRÊKhovơ – Liên Bang Nga.
 - + Từ Tháng 1/1987 đến tháng : Nhân viên Công ty công viên và dịch vụ công

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ ĐÔNG

2016

- 5/1989: cộng.
 + Từ tháng 6/1989 đến tháng 2/1996: Công nhân tổ rác Tổ Quang Trung, Công ty Môi trường đô thị Hà Đông.
 + Từ tháng 3/1996 đến tháng 2/2007: Tổ trưởng tổ Phúc La, Công ty Môi trường đô thị Hà Đông.
 + Từ tháng 3/2007 đến tháng 6/2010: Đội trưởng Đội Môi trường số 3, Công ty Môi trường đô thị Hà Đông
 + Từ tháng 7/2010 đến nay : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 19.542 cổ phần, chiếm 0,41% vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không

Họ và tên : NGUYỄN VIỆT BÌNH

Đã nêu ở mục Lý lịch Ban điều hành.

Họ và tên : NGUYỄN THỊ BÍCH NGÀ

- Số CMND : 111448862
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 27/07/1963
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Nguyễn Thượng Hiền, Yên Kiêu, Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại : Nguyễn Thượng Hiền, Yên Kiêu, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Luật
- Quá trình Công tác :
- + Từ 07/2013 đến nay : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông
- Chức vụ công tác hiện nay tại : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Môi

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ ĐÔNG

2016

- | | |
|---|--|
| Công ty | trường đô thị Hà Đông |
| - Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : | Không |
| - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : | 10.251 cổ phần, chiếm 0,21% vốn điều lệ. |
| - Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : | 0 cổ phiếu |
| - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : | Không |
| - Các khoản nợ đối với Công ty : | Không |

1.3 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Không có.

1.4 Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt chức năng của mình, kịp thời thảo luận để đưa ra phương hướng và chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh của công ty. HĐQT luôn cập nhật tình hình hoạt động của Công ty thông qua báo cáo của Ban Giám đốc. Chỉ đạo Ban Giám đốc giám sát việc thực hiện mục tiêu đã giao. Thực hiện chức năng quản lý, giám sát, năm 2016 Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp và đã quyết định các nội dung quan trọng như:

- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016;
- Thống nhất kế hoạch, thời gian tổ chức, nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016;
- Phân tích thông tin, đánh giá dự báo xu hướng phát triển các lĩnh vực hoạt động, từ đó hạn chế rủi ro đầu tư trong những năm kế tiếp, đảm bảo phát triển ổn định và bền vững;
- Kiểm tra việc thực hiện các quy chế quản trị, các quy định do Hội đồng quản trị ban hành và tình hình chấp hành việc tuân thủ các quy định của Nhà nước, của các cơ quan chức năng;
- Thông qua việc bổ nhiệm Bà Nguyễn Thúy Hương giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông từ 06/2016.

1.5 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Không có

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ ĐÔNG

2016

1.6 Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:

Không có

2. Ban Kiểm soát

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

Bảng số 14: Thành viên Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thúy Hương	Trưởng Ban kiểm soát
2	Ông Lê Văn Phong	Thành viên Ban kiểm soát
3	Bà Trần Thị Hạnh	Thành viên Ban kiểm soát

2.2 Lý lịch của thành viên Ban Kiểm soát:

Họ và tên	NGUYỄN THUY HƯƠNG	
- Số CMND	:	111751116 cấp ngày 20/01/2014 tại CA Hà Nội
- Giới tính	:	Nữ
- Ngày sinh	:	19/02/1980
- Quốc tịch	:	Việt Nam
- Dân tộc	:	Kinh
- Địa chỉ thường trú	:	Nguyễn Trãi- Hà Đông- Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại	:	Nguyễn Trãi- Hà Đông- Hà Nội
- Trình độ văn hóa	:	12/12
- Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân QTKD
- Quá trình Công tác	:	
+ Từ 06/2016 đến nay	:	Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	:	0 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu	:	0 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	:	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ ĐÔNG**

2016

Họ và tên	LI VAN PHONG
- Số CMND	: 111664901 cấp ngày 25/8/2000 tại CA Hà Tây
- Giới tính	: Nam
- Ngày tháng năm sinh	: 17/09/1963
- Quốc tịch	: Việt Nam
- Dân tộc	: Kinh
- Địa chỉ thường trú	: Tổ dân phố số 4, phường La Khê, Hà Đông, HN
- Địa chỉ hiện tại	: Tổ dân phố số 4, phường La Khê, Hà Đông, HN
- Trình độ văn hóa	: 10/10
- Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế
- Quá trình Công tác	
+ Từ tháng 07/2013 đến nay	: Thành viên Ban kiểm sát Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty.	: Thành viên Ban kiểm sát Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	: 4.332, chiếm 0,09% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu	: 00 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không

Họ và tên	TRẦN THỊ HẠNH
- Số CMND	: 111320053 cấp ngày 21/06/2010 tại CA Hà Nội
- Giới tính	: Nữ
- Ngày tháng năm sinh	: 12/09/1978
- Quốc tịch	: Việt Nam
- Dân tộc	: Kinh
- Địa chỉ thường trú	: Khu Hà Trì, Phường Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại	: Khu Hà Trì, Phường Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ ĐÔNG

2016

- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Luật
- Quá trình Công tác
 - + Tháng 2/2001: : Cán bộ phòng Tổ chức – Hành chính – Công ty môi trường đô thị Hà Đông
 - + Tháng 10/2001: : Cán bộ phòng Kế hoạch - Công ty cổ phần môi trường đô thị Hà Đông
 - + Năm 2004 – 2006: : Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh - Công ty cổ phần môi trường đô thị Hà Đông
 - + Tháng 9/2007 đến 7/2013: : Trưởng ban kiểm soát Công ty
 - + Tháng 11/2008 đến 2/2013: : Cán bộ Phòng Kinh doanh - Công ty cổ phần môi trường đô thị Hà Đông
 - + Tháng 3/2013 đến nay: : Phó phòng HC-QT – Thành viên BKS
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên Ban kiểm sát Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 1.234 cổ phần chiếm 0,03% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

2.3 Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2016, Ban kiểm soát đã tiến hành họp định kỳ để tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty trong quá trình quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty; Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.
- Kiểm tra, đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót trong hệ thống quản lý nội bộ, từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp.
- Đại diện Ban kiểm soát tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị, kiểm tra giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, đối với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ ĐÔNG

2016

- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.
- Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban Giám đốc lập: Kiểm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến Báo cáo tài chính; giám sát Ban lãnh đạo trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán viên đưa ra.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

3.1 Lương, thưởng, thù lao các khoản lợi ích:

Bảng số 15: Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát

STT	Nội dung	Năm 2015	Năm 2016
1	Thù lao Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc (*)	1.259.167.692	1.259.167.692
2	Tiền lương, thưởng (**)	600.000.000	600.000.000
	Tổng cộng	18.591.67.692	18.591.67.692

(Nguồn: BCTC Kiểm toán 2016)

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ	Ngày bắt đầu – kết thúc giao dịch	Số cổ phiếu sở hữu (trước GD)	Số cổ phiếu sở hữu sau GD	Tỷ lệ %	Lý do tăng, giảm
1	Trần Thị Hạnh	Thành viên BKS	19/09/2016 đến 05/10/2016	5.734	1.234		Bán
2	Lê Văn Phong	Thành viên BKS	10/10/2016 đến 10/10/2016	8.332	4.332		Bán

(Nguồn: Công ty Cổ phần Môi trường và đô thị Hà Đông)

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tài chính của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Hà Đông tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc cùng

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ ĐÔNG

2016

ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

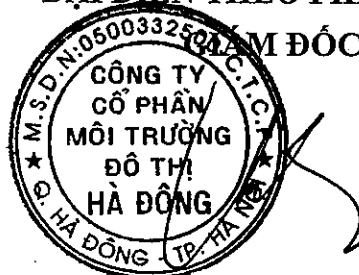
Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán năm 2016 của Công ty bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY ACA. Toàn văn nội dung Báo cáo tài chính kiểm toán 2016 được đăng trên website của Công ty tại địa chỉ <http://www.moitruongdothi.com.vn/>

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Cổ đông;
- Website Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, TCHC.

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ ĐÔNG

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Phạm Trung Thành